**KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI: 6 - TIẾT CT: 97, 98**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về năng lực:**

- Nhận biết được một số nét độc đáo của bài thơ; nêu được tác dụng của yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.

- Nêu được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra.

- Nhận biết được từ đồng âm, giải thích nghĩa của từ.

- Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc của bản thân đối với một tác phẩm thơ.

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu thương, quan tâm người thân trong gia đình.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA :**

 Tự luận : 90 phút

 **III.THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ :**

- Liệt kê các chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình môn Ngữ văn 6

- Chọn các nội dung cần đánh giá và thực hiện các bước thiết lập ma trận đề kiểm tra.

**\*KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**\* MA TRẬN :**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **% Tổng****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: ***Thơ***  |  | **2** |  | **2** | **0** | **1** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | ***Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ*** | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** |  | ***20+5*** |  | ***20+15*** |  | ***20+10*** |  | ***10*** |  |
| **Tỉ lệ %** | **25%** | **35%** | **30%** | **10%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **60%** | **40%** |  |

**\*BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: ***Thơ***  | **Nhận biết:** - Nhận diện được thể loại- Chỉ ra được các biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong bài thơ và tác dụng của biện pháp tu từ.**Thông hiểu:**- Giải thích được nghĩa của từ.- Hiểu được tình cảm của nhân vật trữ tình trong bài thơ. Yếu tố miêu tả trong thơ và nêu tác dụng.**Vận dụng**:- Trình bày bài học ứng xử rút ra từ văn bản. |  2TL | 2TL | 1TL |  |
| **2** | **Viết** | ***Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ*** | **Nhận biết:** **Thông hiểu:** **Vận dụng:** **Vận dụng cao:** Viết được đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** |  | **2 TL** | **2 TL** | **1TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **60** | **40** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I** **NĂM HỌC 2023 -2024** **MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6** |
|  *(Thời gian làm bài: 90 phút không kể thời gian giao đề)* |

 **I. ĐỌC HIỂU ( 6.0 điểm)**

 **Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

|  |  |
| --- | --- |
| Con chào mào đốm trắng mũ đỏHót trên cây cao chót vóttriu... uýt... huýt... tu hìu...Tôi vội vẽ chiếc lồng trong ý nghĩSợ chim bay điVừa vẽ xong nó cất cánhTôi ôm khung nắng, khung gióNhành cây xanh như hối hả đuổi theoTrong vô tăm tích tôi nghĩLát nữa chào mào sẽ mổ những con sâuTrái cây chín đỏTừng giọt nướcThanh sạch của tôitriu... uýt... huýt... tu hìu...Chẳng cần chim lại bay vềTiếng hót ấy giờ tôi nghe rất rõ.*(Trích “Con chào mào”, Mai Văn Phấn)* |  |

**Câu 1*****(1 điểm)***Những dấu hiệu nào giúp em nhận biết văn bản “Con chào mào” là một bài thơ.

**Câu 2** ***( 1,0 điểm****)* Chỉ ra các biện pháp tu từ và nêu tác dụng qua hai câu thơ:

 “Tôi ôm khung nắng, khung gió
 Nhành cây xanh như hối hả đuổi theo?”

**Câu 3** ***( 1,0 điểm)*** Hãy giải thích nghĩa của từ “khung nắng, khung gió”

**Câu 4 *( 1,0 điểm)*** Hãy chỉ ra yếu tố miêu tả trong bài thơ và nêu tác dụng của yếu tố đó?

**Câu 5. *( 2,0 điểm)*** Em cảm nhận như thế nào về cách ứng xử của nhân vật tôi với con chim chào mào.Qua đó, em rút ra được bài học gì về cách ứng xử với thiên nhiên?

**II. TẬP LÀM VĂN ( 4,0 điểm)**

 Viết đoạn văn (khoảng 400 chữ) ghi lại cảm xúc về bài thơ “Con chào mào” của nhà thơ Mai Văn Phấn.

 **- Hết -**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2023-2024**Môn kiểm tra: Ngữ vănNgày kiểm tra: Thời gian làm bài: 90 phút |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1*****(1 điểm)*** | Những dấu hiệu giúp em nhận thấy đây là một bài thơ: - Thơ tự do- Đặc điểm:+ Số chữ trong một dòng: dài ngắn không đều nhau.+ Số dòng, số khổ: không giới hạn + Vần: gieo tự do+ Tính hàm súc: bài thơ ngắn gọn nhưng ẩn chứa nhiều cảm xúc.+ Hình ảnh: con chào mào, đốm trắng, mũ đỏ…*(Hs xác định được 3 dấu hiệu trên thì đạt điểm tuyệt đối)* |  1 |
| **2*****(1 điểm)*** | - Các biện pháp tu từ**:**+ Liệt kê+ Ẩn dụ: *Khung nắng, khung gió*+ Nhân hóa*: Nhành cây… hối hả*+ So sánh*:* Qua từ *như**-* Tác dụng: giúp cho câu thơ trở nên sinh động, hấp dẫn. Người đọc như hòa mình với sự hối hả, vội vàng giữa cuộc rượt đuổi của nhân vật “tôi” với “con chào mào”.*(Hs chỉ ra được 2 BPTT sẽ đạt điểm tuyệt đối)* | 1 |
| **3*****(1 điểm)*** | Nghĩa của từ: *khung nắng, khung gió*: Ôm trọn không gian thiên nhiên rộng lớn, chiếc *khung* trong trí tưởng tượng của nhân vật tôi. |  1 |
| **4*****(1 điểm)*** | - Bài thơ có chứa các yếu tố miêu tả:+ Miêu tả hình ảnh: con chào mào đốm trắng, mũ màu đỏ;+ Miêu tả âm thanh: hót triu... uýt... huýt... tu hìu...- Tác dụng: + Làm nổi bật vẻ đẹp con chào mào + Giúp tác giả thể hiện cảm xúc yêu quý và muốn chiếm hữu cái đẹp, làm cho bài thơ thêm ấn tượng và đặc sắc hơn. | 1 |
| **5*****(2 điểm)*** | - Lúc đầu, nhân vật "tôi" "sợ chim bay đi" nhưng kết thúc bài lại khẳng định: “Chẳng cần chim lại bay về/Tiếng hót ấy giờ tôi đã nghe rất rõ” vì: Ông đã cảm thấy đủ, thấy trọn vẹn một thiên nhiên tuyệt đẹp trong tâm hồn mình. **-** Suy nghĩ cách ứng xử của bản thân: + Qua đoạn thơ, em thấy mình cần thể hiện tình yêu thiên nhiên đúng cách, không phải thể hiện bằng những mong muốn ích kỉ, hẹp hòi, mà thể hiện bằng thái độ tôn trọng thiên nhiên.+ Yêu thương, trân quý hiện tại và những gì thiên nhiên ban tặng… | 11 |
| **II** |  | **TẬP LÀM VĂN** | **4,0** |
|  | **A. Yêu cầu về kĩ năng:**- Học sinh biết cách viết và trình bày cảm xúc của bản thân dưới hình thức một đoạn văn.- **Nội dung**: Ghi lại cảm xúc của em về bài thơ “Con chào mào” của tác giả Mai Văn Phấn.- Độ dài khoảng 400 chữ.- Viết câu chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi từ ngữ, ngữ pháp, chữ viết rõ.- Khuyến khích sự mới mẻ, sáng tạo trong cảm nhận của HS.**B. Yêu cầu về kiến thức**: Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo các ý chủ yếu dưới đây:**I. Mở bài:**- Giới thiệu tác giả và bài thơ- Nêu khái quát ấn tượng, cảm xúc chung về bài thơ**II. Thân bài:**Trình bày chi tiết cảm xúc của bản thân về bài thơ:+ Chỉ ra nội dung cụ thể của bài thơ mà em yêu thích? Lí do mà em yêu thích?+ Chỉ ra đặc sắc về nghệ thuật cụ thể của bài thơ, lí do mà em yêu thích? (Đặc biệt việc sử dụng yếu tố tự sự, miêu tả trong việc thể hiện tình cảm, cảm xúc).+ Trong quá trình nêu cảm nghĩ có thể lồng cảm nghĩ về cả nội dung và nghệ thuật bằng cách: Trích dẫn dẫn chứng bằng một số từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ gợi cảm xúc trong bài thơ mà em ấn tượng nhất.+ Cảm nhận cái hay, nét đặc sắc của việc sử dụng yếu tố tự sự và miêu tả trong thể hiện cảm xúc của người viết.**III.** **Kết bài**: **-** Khẳng định lại cảm xúc về bài thơ.- Nêu ý nghĩa của bài thơ đối với bản thân. | 0.530.5 |

**…………………Hết………………**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN****DÀNH CHO HỌC SINH HÒA NHẬP** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**NĂM HỌC 2023-2024Môn kiểm tra: Ngữ Văn 6Ngày kiểm tra: Thời gian làm bài: 45 phút |

**\* KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **% Tổng****điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: ***Thơ***  | **10** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **100** |
| **2** | **Viết** | ***Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về bài thơ*** | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **Tổng** | ***10*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** | **0** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | **100%** | **0%** | **0%** | **0%** | **100%** |
| **Tỉ lệ chung** | **100%** | **0%** |  |

**\*BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 ( ĐỀ DÀNH CHO HỌC SINH HOÀ NHẬP)**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/****Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Ngữ liệu: ***Thơ***  | **Nhận biết:** - Nhận diện được thể loại- Chỉ ra được các biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong bài thơ và tác dụng của biện pháp tu từ. |  **10TN** |  |  |  |
| **Tổng** |  | **10**  | **0** | **0** | **0** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***100*** | ***0*** | ***0*** | ***0*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **100 TN** | **0** |

**TRẮC NGHIỆM (10 điểm)**

**Đọc kĩ phần văn bản sau và lựa chọn câu trả lời đúng nhất :**

Con chào mào đốm trắng mũ đỏ
Hót trên cây cao chót vót
triu... uýt... huýt... tu hìu...

Tôi vội vẽ chiếc lồng trong ý nghĩ
Sợ chim bay đi

Vừa vẽ xong nó cất cánh
Tôi ôm khung nắng, khung gió
Nhành cây xanh như hối hả đuổi theo

Trong vô tăm tích tôi nghĩ
Lát nữa chào mào sẽ mổ những con sâu
Trái cây chín đỏ
Từng giọt nước
Thanh sạch của tôi

triu... uýt... huýt... tu hìu...

Chẳng cần chim lại bay về
Tiếng hót ấy giờ tôi nghe rất rõ.

*(Trích “Con chào mào”, Mai Văn Phấn)*

**Câu 1. (1.0 điểm)** Văn bản “con chào mào" **thuộc thể loại nào**?

A. Thơ tự do

B. Truyện cổ tích

C. Truyện truyền thuyết

D. Thơ lục bát

**Câu 2. (1.0 điểm)** Văn bản “con chào mào" được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Biểu cảm

D. Nghị luận

**Câu 3. (1.0 điểm)** Tác giả có hành động gì để níu giữ *con chào mào*?

A.Vẽ chiếc lồng trong suy nghĩ

B. Ôm chào mào vào lòng.

C. Nhốt con chào mào vào lồng.

D. Bắt con chào mào.

**Câu 4. (1.0 điểm)**  Đâu **không** phải ý nghĩa của việc lặp lại câu thơ "triu... uýt... huýt... tu hiu..."?

A. Tạo điểm nhấn.

B. Tạo hình tượng.

C. Tạo nhịp điệu.

D. Tạo âm thanh.

**Câu 5. (1.0 điểm)** Bài thơ “Con chào mào” thể hiện điều gì :

A. Tiếng lòng của thiên nhiên

B. Niềm tự hào của tác giả trước quê hương, đất nước

C. Lòng ham sống mãnh liệt của tác giả

D. Tiếng lòng thiên nhiên cùng sự khát khao tự do của tác giả

**Câu 6. (1.0 điểm)** Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong 2 câu thơ: “Tôi ôm khung nắng, khung gió
 Nhành cây xanh như hối hả đuổi theo” là:

A. Từ láy

B. biểu cảm

C. Biện pháp: Nhân hóa, ẩn dụ, so sánh, liệt kê

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 7. (1.0 điểm)** Con chào mào trong bài thơ trên xuất hiện với đặc điểm gì*.*”

A. Đốm trắng, mũ đỏ

B. Đốm trắng, đốm đen

C. Đốm trắng, mũ đen

D. Đốm trắng, mũ vàng

**Câu 8. (1.0 điểm)** Ở văn bản “ Con chào mào”, tác giả đã suy nghĩ vẽ ra vật gì?

A. Cửa sổ

B. Cái cây

C. Cuốn sách

D. Chiếc lồng

**Câu 9. (1.0 điểm)** Trong văn bản Con chào mào, chiếc lồng trong ý nghĩ của nhà thơ biểu tượng cho điều gì?

A. Sự lo sợ

B. Sự yêu mến

C. Sự trân trọng

D. Sự níu giữ

**Câu 10. (1.0 điểm)**
Tại sao trong văn bản Con chào mào, tác giả lại viết “Chẳng cần chim bay về”**?**

A. Vì tác giả không còn thích chim nữa

B. Vì lát nữa chim sẽ tự trở về

C. Vì hình ảnh con chim đã ở trong tâm hồn tác giả.

D. Vì con chim đã mất tích

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS VÕ TRƯỜNG TOẢN****DÀNH CHO HỌC SINH HÒA NHẬP** | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2023-2024**Môn kiểm tra: Văn Ngày kiểm tra: Thời gian làm bài: 90 phút |

**TRẮC NGHIỆM (10 điểm).**

(Mỗi câu đúng 1.0 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **Đáp án** | **A** | **C** | **A** | **B** | **D** | **C** | **A** | **D** | **D** | **C** |

 **Giáo viên ra đề**

Lê Thị Ánh Tuyết

**Giáo viên phản biện đề**

**(Ký và ghi rõ họ tên)**

Vũ Thị Như Quỳnh

1. **Nhận xét về nội dung đề kiểm tra:**
- Phạm vi chương trình: Đề thi đảm bảo ra đề đúng nội dung chương trình đã học.
- Mức độ khó, dễ ( So với yêu cầu kiến thức, kỹ năng cơ bản): Nội dung câu hỏi phù hợp với đối tượng các em học sinh.
- Tính chính xác khoa học về nội dung và từ ngữ: Câu hỏi ngắn gọn, từ ngữ đơn giản dễ hiểu.
- Tính phân loại học sinh: Các câu hỏi phân loại phù hợp với đối tượng học sinh đảm bảo các em làm đạt điểm theo đối tượng.

- Những nội dung cần chỉnh sửa: Không.

**2. Nhận xét về nội dung chấm, đáp án:**

- Tính chính xác: Hướng dẫn chấm và đáp án đảm bảo tính chính xác, khoa học, ngôn ngữ sử dụng phù hợp.
- Đảm bảo phân loại học sinh: Hướng dẫn chấm và đáp án đảm bảo tính phân loại học sinh.
-Những nội dung và thang điểm cần chỉnh sửa: Không.